

Phụ lục 2

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI)

(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/8/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư								Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết kế hoạch vốn năm 2025					Dự kiến Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú		
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT																		
							Trong đó:			Vốn nước ngoài (theo Hiệp định)															
							Vốn đối ứng		Vốn bảng nguyên tệ		Quy đổi ra tiền Việt		Tổng số	Trong đó											
														Trong đó											
							Tổng số	NSTW	NSDP	Tổng số	Đưa vào cân đối NSTW	Viện trợ KHL		Vay lại	Đưa vào cân đối NSTW	Viện trợ KHL	Vay lại	Ngân sách tỉnh							
	TỔNG CỘNG					471,342	84,849	-	84,849		379,635	167,227		140,739	71,669	51,339	-	34,065	-	17,274	374,389	167,227	67,918	71,669	67,575
I	Dự án chuyển tiếp					421,651	84,849	-	84,849		336,803	167,227	97,907	71,669	51,339	-	34,065	-	17,274	331,557	167,227	25,086	71,669	67,575	-
1	Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	2026	2029	655/QĐ-UBND, ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi)	321,072	75,262		75,262	10,664 triệu USD	245,811	167,227	6,915	71,669	13,819				13,819	307,254	167,227	6,915	71,669	61,443	
2	Dự án Lăng Hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc (KVPVP) tại tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài chính	2022	2026	NQ số 45/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh; 1794/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh	100,579	9,587		9,587	3,925 triệu USD	90,992		90,992		37,520	-	34,065		3,455	24,303		18,171		6,132	
II	Dự kiến vận động trong giai đoạn 2026-2030					49,691	-	-	-	-	42,832	-	42,832	-	-	-	-	-	-	42,832	-	42,832	-	-	
1	Dự án Nâng cao năng lực trồng, quản lý, bảo vệ rừng bền vững, gắn với phát triển sinh kế tại Vườn quốc gia Chư Mom Ray, tỉnh Kon Tum	Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray	2026	2030	Công văn số 7000/BKHTĐ-KTDN của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 1700/UBND-KTN ngày 17/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh	49,691	-			1,722 triệu EUR	42,832		42,832		-	-	0	-	0	42,832		42,832			